TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2023/KDTM-PT
Ngày 11 – 01– 2023
V/v tranh chấp hợp đồng
thi công, xây dựng công trình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Hùng Quang.

Các Thẩm phán: Bà Châu Minh Hoàng.

Ông Đặng Minh Trung.

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Nguyễn Trọng Bằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh CàMau.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà:*Bà Lê Thị Màu– Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án kinh doanh thương thương mại thụ lý số:16/2022/TLPT-KDTM ngày 18 tháng 10năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng thi công, xây dựngcông trình"

Do bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số:17/2022/KDTM-ST ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số:17/2022/QĐ-PT ngày 05tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

-*Nguyên đơn:*Công ty TNHH Xây dựng Thiên P

Địa chỉ: khóm 2, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh C

Đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Văn O, sinh năm 1964 – Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền của ông O: Ông Dương Công L, sinh năm 1983. Địa chỉ: Tô Hiến T, khóm 8, phường 5, thành phố C, tỉnh C. (Có mặt)

- *Bị đơn:*Công ty TNHH Tân Mai K

Địa chỉ: Trần Bình T, khóm 5, phường 5, thành phố C, tỉnh C.

Đại diện pháp luật: Ông Nguyễn Văn K2, sinh năm 1981 – Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Đại B, sinh năm 1969(Có mặt)

Địa chỉ: Nguyễn Thiện T,phường 3, Quận 3, thành phố Hồ C.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Văn K2, Sinh năm 1981.

Địa chỉ: Trần Bình T, khóm 5, phường 5, thành phố C, tỉnh C.Đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Đại B,sinh năm 1969(Có mặt).

Địa chỉ: Nguyễn Thiện T,phường 3, Quận 3, thành phố H.

2. Ông Nguyễn Tuấn A, Sinh năm 1976(Vắng mặt)

Địa chỉ: Trần Bình T, khóm 5, phường 5, thành phố C, tỉnh C. Đăng ký nhân khẩu thường trú: đường Q phường 12, quận G, thành phố H.

3. Ông Chu Văn C, sinh năm 1959(Vắng mặt)

Địa chỉ: Trần Bình T, khóm 5, phường 5, thành phố C, tỉnh C.Đăng ký nhân khẩu thường trú: đường T, phường A, quận T, thành phố H.

4. Bà Nguyễn Thị P2 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Trần Bình T, khóm 5, phường 5, thành phố C, tỉnh Cu. Đăng ký nhân khẩu thường trú: B31 tổ 3 ấp P, xã P, huyện L, tỉnh B.

5. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Đường Dương Thị C, khóm 1, phường T, thành phố C, tỉnh C.

6. Công ty TNHH N

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc Kh – Giám đốc(Vắng mặt)

Địa chỉ: Trần Quang D, khóm 6, phường 9, thành phố C, tỉnh C ..

- *Người kháng cáo*:Công ty TNHH Tân Mai K là bị đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Dương Công L trình bày:

Ngày 16/02/2019, Công ty TNHH xây dựng T (Công ty T) và Công ty TNHH Tân Mai K (Công ty Tân Mai K) có ký hợp đồng xây dựng số 01/2019/HĐXD thi công, công trình: Cửa hàng xăng dầu và triết nạp khí hóa lỏng (giai đoạn 01 và 02). Giá trị hợp đồng là 1.909.623.000 đồng. Thời gian thực hiện hợp đồng là 45 ngày. Các bên đã ký biên bản nghiệm thu, khối lượng thi công theo thực tế vào ngày 13/7/2020 tổng giá trị các hạng mục là 2.358.794.000 đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng Công ty T có tạm ứng số tiền 1.000.000.000 đồng. Ngày 13/7/2020 Công ty T có bảng đề nghị thanh toán số tiền 1.358.794.000 đồng, nhưng đến nay Công ty Tân Mai K vẫn chưa thanh toán. Nay Công ty T khởi kiện yêu cầu Công ty Tân Mai K thanh toán số tiền còn lại là 1.358.794.000 đồng.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm. Tại bản tự khai, trong quá trình giải quyết vụ án đại diện theo ủy quyền của bị đơn tại cấp sơ thẩm ông Chu Văn C trình bày:

Ngày 16/02/2019, Công ty T và Công ty Tân Mai Kcó ký hợp đồng xây dựng số 01/2019/HĐXD, hạng mục công trình: Cửa hàng xăng dầu và triết nạp khí hóa lỏng (giai đoạn 01 và 02) tại địa chỉ: Khóm 6, phường 9, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Giá trị hợp đồng là 1.909.623.000 đồng. Thời gian thực hiện hợp đồng là 45 ngày. Hai bên có thỏa thuận miệng với nhau rằng ông O (Giám đốc Công ty T) và ông Lê Văn Hùng (chủ đất) sẽ chịu trách nhiệm xin giấy phép đầu tư xây dựng kinh doanh cửa hàng xăng dầu và Trạm chiết nạp khí hóa lỏng, đăng ký hoạt động chi nhánh do ông Lê Văn Hùng đứng tên.

Công ty Tân Mai K đã cho tạm ứng số tiền 1.000.000.000 đồng và trả tiền thuê mặt bằng cho ông H1 số tiền 144.000.000 đồng. Tuy nhiên sau đó ông O và ông H1 thông báo cho ông Công ty Tân Mai K về việc không thể xin phép đầu tư xây dựng do vướng quy hoạch, sau đó ông H1 đã trả lại Công ty Tân Mai K số tiền 144.000.000 đồng. Công ty T và Công ty Tân Mai K ký Văn bản thỏa thuận ngày 05/8/2020 nhưng Công ty T không thực hiện nên Công ty Tân Mai K thỏa thuận với Công ty T giải quyết bằng cách chuyển nhượng phần đất, cát đã san lắp cho Công ty TNHH N. Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc Kh – Giám đốc. Tuy nhiên, khi Công ty Nguyễn H thực hiện thì Công ty T không giám sát và chưa nhận tiền từ Công ty Nguyễn H.Khối lượng đất,cát đã di dời và số tiền bán được bao nhiêu Công ty Tân Mai K không rõ và cũng chưa nhận tiền từ Công ty Nguyễn H. Hiện trạng trên phần đất mà Công ty T đã thi công cho Công ty Tân Mai K đã có sự thay đổi không còn giữ nguyên hiện trạng như tại thời điểm ký kết Biên bản nghiệm thu khối lượng thi công thực tế ngày 13/7/2020 và Văn bản thỏa thuận ngày 05/8/2020. Đối với Công ty TNHH Tân Mai K có Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận doanh nghiệp vào ngày 05/5/2021 do Doanh nghiệp không gửi báo cáo theo điểm c khoản 1 Điều 216 Luật Doanh nghiệp 2020 và hiện đã ngưng hoạt động.

Ông Nguyễn Văn K2 là Giám đốc của Công ty Tân Mai K. Các văn bản như: Hợp đồng xây dựng công trình ngày 16/02/2019, Biên bản nghiệm thu khối lượng thi công theo thực tế ngày 13/7/2020; Văn bản thỏa thuận ngày 05/8/2020, được ký kết giữa Công ty T và Công ty Mai Khê do ông K2 đại diện công ty và ông C là chủ đầu tư cùng ký tên. Hiện nay Công ty T kiện Công ty Mai Khê yêu cầu thanh toán số tiền còn nợ là 1.358.794.000 đồng do chưa thanh toán theo hợp đồng xây dựng đã ký kết thì phía Công ty Tân Mai K không đồng ý vì lý do thực tế các bên không có tiến hành nghiệm thu công trình như biên bản ngày 13/7/2020 thể hiện và phía nguyên đơn không thực hiện theo đúng thỏa thuận như Văn bản thỏa thuận ngày 05/8/2020. Công ty Tân Mai K yêu cầu Tòa án trưng cầu Trung tâm Quy hoạch và Kiểm định Sở xây dựng tỉnh Cà Mau tiến hành giám định toàn bộ khối lượng vật tư mà Công ty T đã thi công để làm căn cứ thực hiện nghĩa vụ thanh toán.

Quá trình giải quyết vụ án người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quanlà ông Lê Văn Hùng và bà Nguyễn Thị Mẫn thống nhất trình bày:

Vào năm 2019 bà Mẫn và ông H1 có cho Công ty Tân Mai K thuê phần đất tọa lạc tại đường Mậu Thân, khóm 5, phường 9, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

với giá 12.000.000 đồng/tháng, thời hạn thuê 15 năm, hai bên chỉ thỏa thuận miệng không có ký hợp đồng thuê đất. Phía Công ty Tân Mai K đã thanh toán cho ông, bà 144.000.000 đồng. Tuy nhiên do Công ty Tân Mai K không xin phép làm cây xăng được nên Công ty T và Công ty Tân Mai K có thỏa thuận di dời các vật tư đã san lắp trả lại hiện trạng ban đầu. Đồng thời ông H1 và bà Mẫn cũng đã trả lại 144.000.000 đồng tiền thuê đất cho Công ty Tân Mai K. Sau đó Công ty Tân Mai K đã di dời và bán một số công trình san lắp trên đất cho Công ty Nguyễn H, cụ thể di dời khối lượng như thế nào, giá cả bao nhiêu thì ông H1 và bà Mẫn không biết. Trên đất hiện tại còn lại tường rào được xây dựng bằng bê tông, Công ty T và Công ty Tân Mai K tự thỏa thuận việc di dời bà Mẫn và ông H1 không có ý kiến và không có yêu cầu gì khác.

Sau khi Tòa án thụ lý vụ án, đến ngày 05/5/2021Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Cà Mau có Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận doanh nghiệp đối với Công ty TNHH Tân Mai K và đến nay Công ty TNHH Tân Mai K chưa tiến hành thủ tục giải thể theo quy định. Theo Kết quả xem xét thẩm định tại chổ ngày 20/5/2022 thể hiện trên đất có hàng rào kết cấu bằng bê tông và ao trũng đang hiện hữu.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tống tụng của Tòa án cho ông Nguyễn Tuấn Anh,bà Nguyễn Thị P2,Công ty TNHH Nnhưng các đương sự vắng mặt không lý do và cũng không có văn bản trình ý kiến gửi đến Tòa án. Riêng ông C có văn bản đề nghị hoãn phiên tòa vì lý do có vấn đề về sức khỏe.

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện yêu cầu Công ty Tân Mai K phải có trách nhiệm thanh toán số tiền 1.358.794.000 đồng.

Tại bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số:17/2022/KDTM-ST ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau quyết định:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH xây dựng T.

Buộc Công ty TNHH Tân Mai K thanh toán cho Công ty TNHH xây dựng T số tiền 1.358.794.000 đồng (Một tỷ ba trăm năm mươi tám triệu bảy trăm chín mươi bốn nghìn đồng).

Công ty TNHH Tân Mai K phải chịu án phí 52.763.820 đồng (chưa nộp). Công ty TNHH xây dựng T không phải chịu án phí. Công ty TNHH xây dựng T không nộp được nhận lại.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm trả và quyền kháng cáo.

Ngày 24/8/2022 Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau nhận đơn kháng cáo của Công ty TNHH Tân Mai Kdo bưu điện chuyển. Nội dung đơn yêu cầu cấp phúc thẩm sửa toàn bộ bản ánán sơ thẩm. Hợp đồng số 01/2019 ngày 16/2/2019 giữa hai Công ty ký kết là vô hiệu.Công ty TNHH Tân Mai K không phải chủ sử dụng đất do đó không đủ năng lực ký kết;Hợp đồng xây dựng số 01/2019 là giả tạo nhằm che dấu việc ứng tiền của Công ty TNHH Thiên Phát; Yêu cầu Công ty T trả lại 1.000.000.000 đồng tiền tạm ứng.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Ý kiến người kháng cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và bổ sung văn bản yêu cầu cấp phúc thẩm hủy bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

Ý kiến nguyên đơn yêu cầu giữ nguyên bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà phát biểu: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án; của Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng tại phiên tòa đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo củaCông ty TNHH Tân Mai K.Giữ nguyên bản án Kinh doanh thương mại sơ thẩm số 17/2022/KDTM-ST ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét yêu cầu kháng cáo củaCông ty TNHHTân Mai Khê cho là hợp đồng xây dựng số 01/2019 giữa Công ty TNHH Thiên Phát và Công ty TNHH Tân Mai K ký kết là vô hiệu, do việc ký kết giả tạo, che đậy việc rút tiền.

[2]Xét thấyHợp đồng xây dựng số 01/2019/HĐXDngày 16/02/2019, hạng mục công trình xây dựng: Thi côngsan lấp mặt bằngvàlàm mới hàng rào. Giá trị hợp đồng là 1.909.623.000 đồngđã được Công ty Tvà Công ty Tân Mai K ký kết; Về nội dung và hình thức chủ thể ký kếtlà giữa hai Công ty, xét hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật cho nên hợp đồng có hiệu lực và các bên tham gia ký kết hợp đồng phải có nghĩa vụ thực hiện.

Quá trình thực hiện hợp đồng các bên đã ký giám sát tiến độ công trình ngày 27/3/2019 và tại biên bản nghiệm thu khối lượng thi công vào ngày 13/7/2020 giá trị khối lượng nghiệm thu các hạng mục với số tiền trị giá là 2.358.794.000 đồng có xác nhận của ông C và ông Tuấn là thành viên của Công ty Tân Mai K. Ông K2 là đại diện theo pháp luật của Công ty. Tại phiên tòa Công ty Tân Mai K có cung cấp thêm báo cáo tiến độ thi công ngày 26/3/2019 nhưng trong báo cáo này không có xác nhận của Công ty Tân Mai K nên không có giá trị pháp lý. Quá trình thực hiện hợp đồng Công ty T có tạm ứng số tiền 1.000.000.000 đồng của Công ty Tân Mai K. Ngày 13/7/2020 Công ty T có bảng đề nghị thanh toán số tiền 1.358.794.000 đồngnhưng đến nay Công ty Tân Mai K vẫn chưa thanh toán nên phát sinh tranh chấp.

[3]Tại biên bản nghiệm thu ngày 13/7/2020 thể hiện có đại diện theo pháp luật Công ty T là ông Hồ Văn O và Công ty Tân Mai K ông Nguyễn Văn Kiệt, ông C, ông Tuấn Anhthành viên của Công ty ký tên với giá trị 2.358.794.000 đồng,nên có giá trị pháp lý. Tại phiên tòa ông Bách đại diện Công ty Tân Mai K có cung cấp thêm hợp đồng xây dựng số 01/2019 ngày 16/2/2019 và hợp đồng 01/2019 không có ngày, tháng, năm2019. Giá trị hợp đồng là 1.107.556.000 đồng. Hai hợp đồng bị đơn cung cấp tại tòa, nguyên đơn hoàn toàn không thừa nhậnvà cho rằng có dấu hiệu giả tạo. Xét thấy trong quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm, các bên đã được thông báo công khai, chứng cứ, cung cấp tài liệu chứng cứ. Các bên hoàn

toàn không có ý kiến về hợp đồng số 01/2019 ngày 16/2/2019 trị giá là 1.909623.000 đồng. Theo đối chiếu biên bản nghiệm thu,báo cáo tiến độ thi công ngày 27/3/2019 và phương thức thanh toán thì trị giá hợp đồng là 1.909.623.000 đồng,khối lượng nghiệm thu các hạng mục với số tiền trị giá là 2.358.794.000 đồng. Quá trình kháng cáo bị đơn cũng hoàn toàn không cung cấp hai hợp đồng này.Tại tòa hai bên cũng thừa nhận khi ký kết hợp đồng số 01/2019 ngày 16/2/2019 cả hai đều không đóng dấu giáp lai của hợp đồng. Các bên đã thực hiện đúng theo hợp đồng có giá trị 1.909.623.000 đồng.Việc bị đơn cho rằng thực tế các bên không trực tiếp tiến hành nghiệm thu công trình, khối lượng công trình không đúng như biên bản nghiệm thu thể hiện, mục đích ký nghiệm thu là nhằm cho Công ty T rút tiền, nhưng không có tài liệu chứng cứ chứng minh cho lời trình bày của bị đơn nên không có cơ sở chấp nhận.

Đối với việc hai bên tiếp tục ký thỏa thuận ngày 05/8, nếu không thanh toán thì Công ty T cho phương tiện máy móc vận chuyển vào móc công trình, nhưng các bên cũng không đề cập đến việc từ chối thanh toán số tiền chênh lệch so với giá trị hợp đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án phía bị đơn không có ý kiến đối với số tiền chênh lệch giữa giá trị hợp đồng và giá trị theo nghiệm thu thực tế mà yêu cầu căn cứ vào việc giám định khối lượng công trình đã thi công thực tế để làm căn cứ thanh toán nên việc nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán theo giá trị nghiệm thu thực tế là có căn cứ.

[4]Đối với Công ty Tân Mai K, vào ngày 05/5/2021 Phòng đăng ký kinh doanhthuộc sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cà Mau thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công tyTân Mai Khê. Tại cấp phúc thẩm ngày 04/01/2023, Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cà Mau có văn bản trả lời hiện nay Công ty Tân Mai K vẫn chưa có thủ tục giải thể hay phá sản.Cho nên tiếp tục buộc Công tyTân Mai Khê phải có trách nhiệm thanh toán nợ.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện bị đơnCông ty Tân Mai K làngười kháng cáo không có chứng cứ nào mới để chứng minh cho việc kháng cáo, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị đơn.

[5]Ý kiến đại diện Viên kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyênbản án sơ thẩm kinh doanh thương mại số 17/2022/KDTM-ST ngày 01/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau. Xét thấy đề nghị này là hoàn toàn phù hợp với phân tích,nhận định trên, nên chấp nhận.

Ánphí sơ thẩm kinh doanh thương mại: Công ty TNHH Tân Mai K phải chịu 52.763.820 đồng (chưa nộp). Công ty TNHH xây dựng T không phải chịu án phí, không phải nộp.

Án phí kinh doanh thương mại phúc phẩm: Công ty TNHH Tân Mai K phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Không chấp nhận kháng cáo của Công ty TNHH Tân Mai K.

Giữ nguyên bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 17/2022/KDTM-ST ngày 01/8/2022 của Toà án nhân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH xây dựng T.

Buộc Công ty TNHH Tân Mai K thanh toán cho Công ty TNHH xây dựng T số tiền 1.358.794.000 đồng (Một tỷ ba trăm năm mươi tám triệu bảy trăm chín mươi bốn nghìn đồng).

Kể từ ngày Công ty TNHH xây dựng Tcó đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty TNHH Tân Mai Kkhông thi hành xong khoản tiền nêu trên thì còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tại thời điểm thanh toán tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

2. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch: Công ty TNHH Tân Mai K phải chịu số tiền 52.763.820 đồng (chưa nộp). Công ty TNHH xây dựng T không phải chịu án phí. Ngày 20/4/2021, Công ty TNHH xây dựng Tđã dự nộp tạm ứng số tiền 26.382.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau lai số 0000970 được nhận lại.

Án phí kinh doanh thương mại phúc phẩm:Công ty TNHH Tân Mai K phải chịu 2.000.000 đồng. Ngày 14/9/2022,Công ty TNHH Tân Mai K đã dự nộp án phí phúc thẩm số tiền 2.000.0000 đồng lai số 0001959 được chuyển thu sung quỹ nhà nước.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Hùng Quang

Các thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Đặng Minh Trung **Châu Minh Hoàng** **Dương Hùng Quang**